TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CT** **TỈNH TG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HS-ST

Ngày: 21/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT - TỈNH TG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Hoàng Thái**

2. Ông **Trần Công Trường**

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Mai Chi** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Tùng -** Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CT tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **42**/2022/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số **65**/2022/QĐXXST-HS ngày 10/6/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Hồng P**, sinh năm 1997.

- Tên gọi khác: Đông.

- Nơi đăng ký thường trú: ấp TH, xã THĐ, huyện CT, tỉnh TG.

- Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Không.

- Trình độ học vấn: 7/12.

- Cha: Trần Văn S, sinh năm 1940 (đã chết).

- Mẹ: Bùi Thị Ngọc X (Bùi Thị X), sinh năm 1965 (đã chết).

- Anh, chị cùng mẹ khác cha có 02 người sinh năm 1983 và 1994.

Cùng ngụ ấp TH, xã THĐ, huyện CT, tỉnh TG.

- Bị cáo chưa có vợ.

- Nhân thân: Ngày 25/8/2014 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 262/2014/HSST. Chấp hành xong ngày 29/4/2016 tại Trại giam Thủ Đức.

Ngày 06/01/2020 bị Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 21 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01. Chấp hành xong ngày 13/8/2021.

- Tiền sự: Ngày 29/9/2017 bị Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01. Chấp hành xong ngày 13/02/2019.

- Tiền án: Không.

- Bị cáo được tại ngoại điều tra.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Bị hại*: **Nguyễn Phụng Bích T**, sinh năm 1994. Trú tại: Ấp TH, xã THĐ, huyện CT, tỉnh TG. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 03/8/2019, bị cáo Trần Hồng P đi chơi về nhà tại ấp TH, xã THĐ, huyện CT, tỉnh TG và có ý định chơi game nên vào phòng ngủ của chị Nguyễn Phụng Bích T (là chị cùng mẹ khác cha với P) hỏi mượn điện thoại di động. Lúc này, chị T đang ngủ, bị cáo lục tìm trong phòng ngủ phát hiện số tiền 6.000.000 đồng của chị T để trong sọt đựng quần áo nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo lấy tiền bỏ vào túi quần và lấy điện thoại của chị T đi ra giường trước phòng ngủ của chị T chơi game. Do điện thoại hết pin nên bị cáo đem cắm sạc ở gần giường và phát hiện trong ốp lưng điện thoại có để số tiền 1.400.000 đồng. Bị cáo lấy toàn bộ số tiền rồi leo rào bỏ đi khỏi nhà. Số tiền lấy trộm được bị cáo tiêu xài cá nhân, còn lại 6.000.000 đồng đến ngày 05/8/2019 bị cáo đem về trả cho chị T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Hồng P tự nguyện trả lại cho chị T số tiền 6.000.000 đồng, riêng số tiền 1.400.000 đồng chị T không yêu cầu bồi thường và có đơn rút yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số **48**/CT-VKSCT ngày 11/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT đã truy tố bị cáo Trần Hồng P về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* *Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Hồng P về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Hồng P phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hồng P từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm chấp hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hồng P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo cho rằng do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại để trộm cắp tài sản. Cụ thể vào ngày ngày 03/8/2019, bị cáo đi chơi về nhà tại ấp TH, xã THĐ, huyện CT, tỉnh TG và có ý định chơi game nên vào phòng ngủ của chị Nguyễn Phụng Bích T (là chị cùng mẹ khác cha với P) bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 7.400.000 đồng của chị T.

Lời khai nhận tội trên của bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ sức khoẻ và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì muốn hưởng lợi không bằng sức lao động chính đáng của mình mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản.

Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị xử phạt tù về tội "Cướp giật tài sản" bị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy. Tuy nhiên, bị cáo vẫn không ăn năn hối cải, mà lại có hành vi phạm tội mới. Điều đó cho thấy bị cáo là người có ý thức xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây tư tưởng hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục một phần thiệt hại, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Vật chứng thu giữ: Không có.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Trần Hồng P phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo **Trần Hồng P** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG;
- VKSND h. CT;
- Công an h. CT;
- Chi cục THADS h. CT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Bùi Anh Tuấn